

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HOSE: HDB)

Ngành Ngân hàng

Cập nhật hợp chuyên viên phân tích Q4/2023:

Cập nhật kết quả kinh doanh:

- Tại 31/12/2023, tổng tài sản HDB đạt 602,315 tỷ đồng (+44.7% yoy). Huy động vốn đạt 536,640.73 tỷ đồng (+46.5% yoy). Dư nợ tín dụng hợp nhất đạt 353,440.54 tỷ đồng (+31.8% yoy). VCSH đạt 46,400 tỷ (+19% yoy) với tăng trưởng kép CAGR từ 2018-2023 đạt 22.5%.
- Cả năm 2023 HDB đạt 13,017 tỷ LNTT (+26.8% yoy) - mức cao nhất từ trước đến nay và đạt vị trí TOP 7 ngành. LNTT Q4/2023 đạt 4,385 tỷ (+94.7% yoy). Tính bình quân 10 năm qua, HDBank đạt mức tăng trưởng lợi nhuận kép 49.1% mỗi năm.
- Bất chấp tình hình khó khăn toàn ngành, NIM giữ vững 5.1%, đi ngang so với năm trước, đứng TOP 3 ngành. CIR kiểm soát tốt ở mức 34.6%, giảm được 12% so với năm trước. ROA, ROE được cải thiện, lần lượt đạt 2.0% và 24.2%, cao hơn cùng kỳ năm trước và trong nhóm dẫn đầu toàn ngành ở vị trí TOP 3.
- TTTD tăng 31.8% ytd và tăng trưởng huy động +71.8% yoy - cao nhất toàn ngành. Giá trị tiền gửi KHCN tăng 87% yoy, KHDN tăng 51% yoy. CASA đã cải thiện lên mức 11.1% so với 7.2% ở quý trước.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL hợp nhất ở mức 1.79% (giảm so với 2.26% quý trước), NPL riêng lẻ ở mức 1.5% (giảm so với 1.96% quý trước), thuộc nhóm thấp trong ngành (TB ngành theo SBV là 4.95% cuối 2023) và cho thấy dấu hiệu NPL đã tạo đáy. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu LLR đã cải thiện từ 54% quý trước lên 66% vào cuối năm.
- Ngân hàng đã chủ động tăng trích lập dự phòng để củng cố bộ đệm tài chính, sẵn sàng trước các biến động thị trường. Chi phí dự phòng tăng 31% yoy trong Q4 và tăng 39% yoy trong 2023. Chi phí tín dụng giảm từ 1.45% quý trước xuống 1.41% vào cuối năm.
- Tỷ lệ an toàn vốn CAR (chuẩn Basel II) đạt 12.6%. LDR xuống mức thấp 66.2% (dưới chuẩn 85% của SBV) nên còn dư địa tối ưu nguồn vốn hơn nữa để hạ chi phí vốn. Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn ở ngưỡng 22.5% (so với 9.9% 2022) do ở cuối 2023 HDB đẩy mạnh cấp tín dụng cho kỳ hạn trung dài hạn nhiều hơn nhưng vẫn dưới mức trần 30% khá xa.

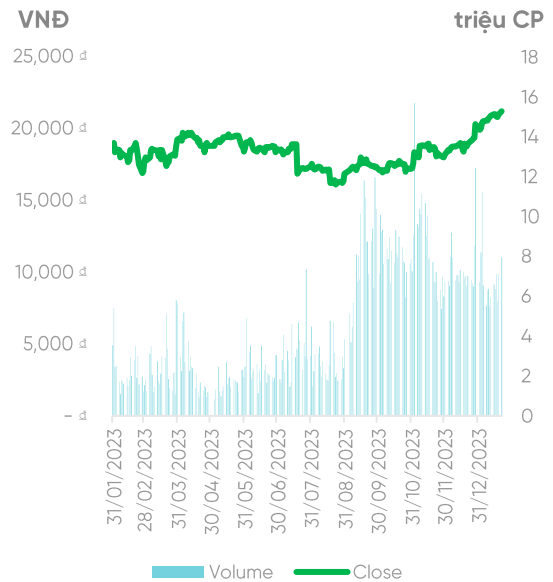
Cập nhật triển vọng kinh doanh:

- Năm 2023, kênh ngân hàng số tăng trưởng mạnh mẽ cả về số lượng khách hàng mới và số lượng giao dịch, tăng lần lượt là 107% và 88% so với cùng kỳ. 94% giao dịch của KHCN được thực hiện trên kênh số, cao hơn đáng kể so với tỷ lệ 77% trong năm 2022. HDB năm 2023 có trên 4.2 triệu KH (trong đó có hơn 60 nghìn KHDN) và 13 triệu KH của HD Saison, tổng cộng hệ sinh thái đang phục vụ 17 triệu khách hàng.
- TTTD năm 2024 sẽ khoảng 20% và phù hợp với room tín dụng được giao, HDB được giao room tín dụng cao do nhận chuyển giao ngân hàng Ođ. NIM dự kiến của HDB 2024 trên 5%, ROE trên 24%, ROA trên 2%, CASA trên 16%, CIR dưới 35%, LNTT tăng trưởng từ 20% trở lên, định hướng chiến lược đến 2025 gia nhập CLB lợi nhuận 20 nghìn tỷ.
- HDB dự kiến trình ĐHCĐ 2024 với kế hoạch chi trả cổ tức với tỷ lệ khoảng 25%.
- Ngày 29/1/2024, HDB công bố Nghị quyết HĐQT về việc thành lập văn phòng đại diện tại Thành phố Seoul, Hàn Quốc.

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Vốn hóa (tỷ đồng)	61,901 đ
Khối lượng lưu hành	2,892,551,000
KLGD TB 52 tuần	6,571,120
Giá cao nhất 52 tuần	21,200 đ
Giá thấp nhất 52 tuần	16,100 đ
Beta	1.12

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU



Đv: tỷ đồng	2022	2023	% yoy
TN lãi thuần	18,012	22,184	23.2%
TOI	21,967	26,414	20.2%
LNTT	10,268	13,017	26.8%
EPS	3,244	3,555	9.6%
BVPS	14,604	15,294	4.7%
PE	5.16	6.94	34.4%
PB	1.09	1.43	31.3%
NIM	5.2%	5.1%	-1.9%
CIR	39%	35%	-12.0%
ROA	2.10%	2.03%	-3.3%
ROE	23.5%	24.2%	3.0%

Chuyên viên phân tích

Lê Thu Uyên

uyenlt@vpbanks.com.vn

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và Cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBANK, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: research@vpbanks.com

Mã môi giới
116C820618



TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phân tích điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT đi vào chính giữa điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI: 1150-1165.

Chỉ số	Giá	Đổi (%)
VNI	1160.00	-0.17%
HNX	100.00	-0.10%
FTSE4X	100.00	-0.10%
ACE	100.00	-0.10%

Ngài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán: MWG

Tổng khối lượng CK: 100,000

Giá vốn trung bình: 43.34

Giá chốt đầu tư: 99,800 đ

Giá trị trị tương: 8,280,000,000 đ

Lợi nhuận (lãi): +47,950,000 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- ĐMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 237 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MGM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 81% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập glinlabs.vn/room